

In lần thứ nhứt

Mỗi cuốn 0\$30

80
INDO-CHINOIS
1424

石 山 從

TUÔNG SƠN-HẬU

CUỐN THỨ NHỨT

DEPOT LEGAL
INDO-CHINE

Nº 14037

Cuốn gian thì không đóng dấu của chủ bản; xin chú ý chớ lầm!

DỊCH GIẢ: DUY-THIỆN - LÊ-NGỌC-BÁU - Tân-an



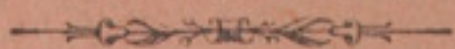
CHỦ BẢN: LÊ-PHƯỚC-THÀNH 44 bis Halles Centrales - SAIGON

Phản-phụng-Cơ lâm triều bái mạng, khiến Tề-vương xem thấy động lòng, mừng cho Phản-thị khôi-phong, xem tuyệt sắc trong trần không có

In tại Nhà in XUA-NAY, Nguyễn-háo-Vinh, 80/84, Bd Bonard, Saigon.

1424

CÁO-BẠCH



Kính cáo cho quý khách Lục-châu đăng rõ : Những các thứ truyện Tàu và Tiểu thuyết hiệu tôi xuất bản nhiều thứ hay, nhiều thứ lạ và truyện tôi bán thì văn xưa bền cũ, tích dịch thật rất hay, chớ chẳng phải in truyện theo đời nay mà bỏ bớt câu bớt chữ mất nghĩa lý cao xa, vậy thời bộ truyện coi là vô dụng.

Truyện cũng có thứ mắc và thứ rẻ, bởi vì truyện xưa in đủ trương thì phải mắc, còn truyện ít trương thì rẽ lối 0\$08 và 0\$10 một cuốn mà thôi. Có muốn cho khỏi lầm giá thì lại tại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi phân biện cho mà nghe, chớ đừng thấy truyện mà mua đại ắt là lầm giá. Việc tôi phân biện đây là lời minh chánh cho lục châu quý khách phải coi chừng cho cẩn thận.

Tiệm tôi xuất bản đủ các thứ sách Quốc-âm Annam và có bán sách: **Tôi học chữ Pháp, Tôi hiểu chữ Pháp** của ông *Roussel Cholon*. Người lơ hội nên mua sách này mà học. Học trong ba cuốn thì dùng tiếng Pháp và nói tiếng Pháp không thua gì người Pháp, giá rẽ, cuốn thứ nhứt 0\$70 cuốn nhì và ba giá 1\$50 mỗi cuốn, và tôi có bán **Ấn-quách-Hồ** hiệu Lê-phước-Thành thứ xưa, quý khách có mua hãy coi chừng kéo lằm. Tôi đang xuất bản bốn tuồng Cãi-lương tựa đề **Nặng-Nghiệp-Phong-Trần** rất hay có nhiều hình thật đẹp và nhiều bài ca rất tao nhã.

Như quý khách có lên Saigon chơi, mời ghé lại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi tiếp đãi quý khách rất tử-tế, còn muốn mua sĩ về bán lại thì tôi tính rẽ hơn các nơi.

Kính cáo



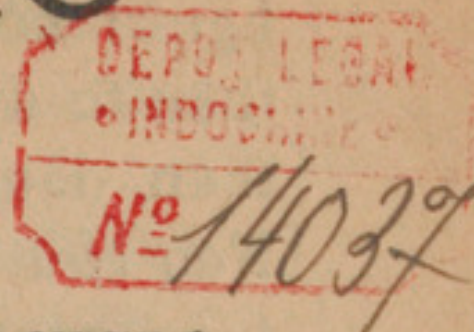
In tại nhà In XƯA-NAY Nguyễn-háo-Vinh

60/64, Boulevard Bonard, Saigon.

TUÔNG SƠN-HẬU

Dịch-giả : LÊ-DUY-THIỆN, Tân-an

THỨ NHỨT



Giáo đầu. — Nhứt nhưn hữu khánh, vạn-thọ vô-cương, trường ca thiên bảo lục chương, kiến chúc huê-phương tam-mụi ; phò Tề-thất tổ-tiên khai rạng, lão tánh Phàn biểu tự Định-Công : khấn thìn hai chữ hiệu-trung, nắm giữ một câu ngời khi.

Nói thêm. — Nhà sớm trình diễm rần, chưa đẹp phận cỗi rồng, sau lại ứng mộng hùng, ước tài phiên bản nhận. Con nghe cha dặn : « Hề con nhà thao-lược, phải cần thực binh thơ, sanh đời trị cũng nhờ, gặp cơn loạn phải giúp ». Ấy là : « Nghề kỵ-xạ khá tua luyện tập pháp-trận-đồ lâu thuộc mới nên. Cha xem vận Tề đã xể qua đầu, vì nước phải trao lời dưới gối ».

Phàn-Diệm nói. — Dạ thưa cha ! như con này : Chỉ con lâm xa rồi, tài trẻ dốc cao bay. Ý con muốn mần rần cho trương cung xạ nhận vea mây, còn, xang búa kinh trăm đáy biển ; hề nam-nhi chi-chí, thường tùy tại tứ phương, như trị thời học văn, vậy mới gọi võ-văn gồm đủ. Giòng nhà tướng danh vang hậu-thế, vậy mới rằng : « Phàn-thị anh-hùng. » Chỉ dưới dốc lòng nguyện, xin trên mình tỏ xét.

Phàn-phụng-Công nói. — Con ! Có thuở rần kia mọc gát, nên rồng ắc một may. Thôi ! Con trở lại lâu tây, cha vào nơi cung bắc.

Nói thêm. — Con ! Nay cha đã tuổi cao đầu bạc, cảm thương con chút phận má-hồng, nhà chưa xong cũng lấy làm xong. nước còn rồi phải toan gỡ rồi ; nay Thiên-tử niên cao kỹ-trưởng, thêm Chánh-cung muốn trở nam-nhi, máy trời kia đã định kỳ, vì đất hạn vẹn sanh chồi quế, đó mà thôi ! Nay cha tính tiến kỳ ái-nữ, họa là nhờ Phàn-thị, may có sanh giới đế-vương. Như đặng mần rứa. Trăm năm gìn thiện miêng-trường, ngàn thuở Tề-gia đồ sộ.

Phàn-phụng-Cơ nói : Dạ thưa cha ! như con này. Dốc đèn ơn nhũ-bộ, lâm báo nghĩa sanh-thành, vẽ mây tự thuở tuổi xanh, còn như. Kết tóc tại nơi tơ đỏ. Con e cung xa thăm, sợ cửa cấm-nghiêm, hoặc đều chi cơ sự sở sanh, ai hầu đề trợ khi nguy-cấp.

8° Indoch.
1424



Phản-Công nói. — Con đã biết, cung-chương là chốn pháp, con mưa chớ lo xa, đạo làm vua tiên-trị kỳ-gia, rồi người mới hậu-tề kỳ-quốc. *Con chẳng can chi*. Hỏi nhuận thân tu đức, chớ khoe sắc cây tài. *Thời sẵn lại cho*. Ai dầu thân dầu thể mặc ai, còn như ta lấy thuận lấy hòa ta ỡ. *Nay cha đưa con vào cung, cha đã sẵn cây có người*. Bạn hiền quan Thái-giám, tên người vốn thiết Tử-Trình. *Như ai mà rằng, chớ người Tử-Trình này* : Người ấy vốn hiệp lòng, nên cha đã đành dạ. Con cùng chúng tì trở lại bồn dinh, đợi cha tới long-dinh khải tâu qua phụng-các.

*

* *

Tề-vương nằm chiêm-bao

Vua xướng. — Trường dạ cô đăng chằm bán khuynh, sấm văn cổ lậu tiếm lê-minh, giấc lai mục đồ trình chơn mộng, yếu xử nan lương họa phước sanh.

Nói tiếp. — *Nội-thị* ! đòi Thiên-Tư ứng hầu bên màn, ngỏ phân đoạn mộng tường lược trướng.

Thiên-Tư nói. — Thần Thiên-Tư ứng hầu cung-chương, nguyện kiến chúc Ngô-hoàng vạn-tuế ! vạn-tuế !!

Vua nói. — *Thiên-Tư* an vị. Số là : Đêm nay thấy một người hớn-tử, trước màn rồng dựng một nhành hoa. Điềm ứng mộng như hà, Thiên-Tư nên bâng thử.

Thiên-Tư nói. — *Dạ* ! cho kẻ hạ-thần lãnh tứ bữa văn-phòng

Vua nói. — Tử-Trình ! đem tứ-bữa văn-phòng cho Thiên-Tư. Con rửa chờ, tay rồng cất lấy, xem qua lá ngọc nhành vàng phút trở. *Bởi rửa cho nên*. Lễ kiết, hung chưa tở, người phân lại cho tường.

Thiên-Tư nói. — *Dạ*, muôn tâu bệ-hạ ! Như điềm này là : Thiết điềm ứng Đế-vương, có người dựng mĩ-nữ. Sau đến hành thiệp ngự, dâng nhuận gọi biên ân, quã cơ-nghiệp Tề-trào, trở con rồng cháu phụng, đi mà thôi. *Muôn tâu bệ-hạ* ! Ngu-thần thường giải muện, phép học giỏi Châu-Công bằng dầu sự có sai ngoa, ngu-thần nguyện cam thọ tội.

Vua nói. — Máy trời người đã hẳn, lễ đất gả xem tường, minh-nhật dầu hẳn thấy tín cơ, thời trẫm thưởng tài cao bác-học (học rộng).

Thiên-Tư nói. — *Dạ* ! Tạ cứu-trùng an ngự, ngu-thần phản liên dinh.

Tử-Trình nói. — *Dạ* ! cũi tâu qua Thiên-tử, có Tề-quốc khải-thân. Chàng xin tấu trào-trung, mặc lệnh trên chỉ phán. — *Vua* nói. — *Cho vào* !

Phàn-Công nói. — Dạ! thần Định-Công ứng hầu cung-chương, chúc thánh-thượng! ngô-hoàng vạn-tuế vạn-tuế!!

Vua nói. — Đạo quân-thần tương tín, chào lão-tướng Phàn-Công. Chớ việc chi khải tấu trào trung, công sự hay là tư sự?

Phàn-Công nói. — Dạ muôn tâu bệ-hạ! Tôi tưởng niềm thần-tử, đâu quên chữ Cần-vương; con già xin tiến nạp cung-chương, mười sáu tuổi Phụng-Cơ là chữ. Vì dầu; Dám kể lộc nước ngô nhờ, trước đã an thừa phận già, sau lại ấm thân con trẻ. Muôn tâu: Còn kể hạ-thần này là. Đại-tĩ dám dầu vì, Khương-thị cũng khôn bì, trông trên xuống tiếng tơ, dưới ngô vưng lời ngọc.

Vua nói. — Dầu an Tề-quốc, công ở Phàn-gia, cây kia trồng nên trái nên hoa, công ấy đả người vun người đắp. Trăm xem lão-quan tuổi lớn, trăm cầm bằng ngọc bằng vàng. Như lão-quan, vậy chớ: Có sanh trai nối nghiệp ngày sau, hay trở gái trước dựng cho trăm?

Phàn-Công nói. — Muôn tâu: Nền cây vì đức phước, trở trái tại đều nhơn, ứng mộng rồng trước trở nhành đơn, trình diềm yển sau sanh chồi quế; tuổi vừa một kỷ, binh-thơ đả trái ba thiên, tướng tài ấy dư nên giúp cho Tề-trào lương đồng.

Vua nói. — Mẹ phụng sanh con phụng, cha rồng trở con rồng. Hèn chi, lời ngạn-ngữ chẳng lầm, hễ tướng-môn thì xuất tướng. Lão-quan! như Phàn-Diệm này: Chờ sau khôn lớn, trăm sẽ phong quờn, kéo bấy giờ tuổi hời thiếu-niên, cho chịu tước trào-đình chưa đáng. Còn Phụng-Cơ nàng ấy, trăm dùng thừa lời tâu. Tử-Trình! Lê-tử-Trình phụng mạng long-lâu, rước Phàn-thị vào châu kim-diện.

Phàn-Công nói. — Dạ! Tạ cửa-trùng cao ngự, ngu-thần phản dinh lang.

Nói thêm — Trước kính linh mừng anh, sau cậy cùng một việc. Dám thừa hiền-huynh. Như anh em ta, từ ra phò Tề đến nay, tuy cách nhau một bữa, nhưng mà: Nghĩa nợ đáng ngàn năm. Như nay, tôi đưa con tôi vào chốn cung-chương, tôi sở cậy hiền-huynh: Như con tôi dầu có lỗi lầm, vì tới lão xin lời giáo-huấn (chớ nghe).

Tử-Trình nói. — Anh đả trao lời vàng-đá, tôi đâu chẳng dạ sắt-đinh. Dám thừa anh! Anh cùng tôi một ngày một bữa chi mần rần: Bạn cùng nhau từ thuở mây xanh, nay phò chúa những đã dầu bạc; anh đã ký-thác, em dễ chối từ; vì

dầu ai đem thói ghét nhor đi nữa, lượng thánh cũng suy tình xét rộng.

Phản-Công nói. — Sạ lòng anh phải rõ, lượng thánh rất cao minh, trong lầu-rồng các-lía một anh, ai dạ thú lòng lang mà chẳng rõ. *Thưa cùng anh, cho tôi tỉnh trong việc nhà tôi một chút.* Con ! Cha vào châu kim-huyết, lĩnh dạy tổng ái-nhi. Ấy nghe cha dặn : Đồi xiêm-y cho kịp lương-thần, mau trang-diễm dặng trông xuất-giá. Như con ở cùng cha, thói thời cũng khá: Chử hiếu-phụ con đã rạng tiết, nay cha đưa con vào chốn cung-chương, con làm sao cho câu sự quân con dặng thơm danh. Có phải a ! dưới ngàn năm đề tiếng trên đời, muôn thuở dặng thơm danh con thảo.

Phản-phụng-Cơ nói. — Thấy nói châu rơi bầu áo, nghe rằng lụy nhỏ chéo khăn; con một phen vào chốn cung-chương, cha muôn tuổi lỗi bề báo hiếu. Xét phận hèn bồ-lieu, mình kẻ bóng kiều-lòng; thuận lời cha vưng phép tấn cung, châu lượng-thánh con đã phận đẹp.

Phản-Diem nói. — Dạ thưa chị ! Rày chị vào châu kim-huyết, còn em ở lại thờ thân, chẳng cách xa biển Sở non Tần, chị vào đó như Hồ cùng Hồn. Cha tuổi lớn nắng mưa khôn bện, chị thâm-cung ấm lạnh dễ hay, dầu lạy đưa non Nhạc sánh tày, dưng bốn chữ “ Phụng-mao lân-chỉ ”.

Phản-phụng-Cơ nói. — Này em ! Cbi đã biết : Thảo-ngay là cội-rễ, cội-rễ chút bóng am. Thôi ! Nội tề-gia phú một tay em, dầu cúi lạy giả-từ thân-phụ.

Hát nam. — Gúi lạy giả-từ thân-phụ, dươn bởi vì tơ đỏ khiến vay ; đào-yêu nghị chữ vu-qui, nhơn-duyên mừng dặng gặp thì tuổi xinh. Đèn huê ánh dậy kim-thành, liên-tri rỡ dưng phụng-dinh chói sao.

Tử-Trình nói. — Phản-phụng-Cơ tôi đã rước về, quan Tướng-quốc tổng-hôn dãi lĩnh.

Vua nói. — Cho vào !

Phản-phụng-Cơ nói. — Dạ muôn tâu ! Ôn trên thánh-đức, nhuận biển hy-hương, hồ phận hèn dặng dựa lầu son, nường cây ngọc trông ơn thánh-đức.

Vua nói. — Hảo a ! Nảo thê mắt phụng, chói muôn mặt rồng. Thôi ! Dung-nhan nguyệt-thẹn hoa-nhường, tư-chất ngư-trầm nhận-lạc đi mà thôi ! Suy đoán diễm chơn-mộng, đoán thương đoán Tư-thiên. Phản-phụng-Cơ duyên đã bén duyên, phong thứ-hậu mặt đã dặng mặt. Thứ-hậu nghe trăm phán : Tối thúc-phòng ra mắt, cho đẹp dạ Chánh-

cung. Tử-Trình ! Lê-lữ-Trình truyền giữ Phàn-Công, vàng trăm thưởng tổng hồi dinh nội.

Ngọc-Dung nói. — Gọi ơn thiên tề-chúa, quyền chánh-hậu cung-chương ; thiếp nay Tạ-ngọc-Dung ngồi trên hàng lục viện. Các con ! Bà có nghe một việc chi đây. Ồ ! Nhon rày mắng tiếng, con lão Phụng-Công ời mần rần nó mới vào châu đặng chức thứ-cung. Các con ! Bà nghĩ có sự vừa ý người dùng, không nghĩ tới ai, có khi tiểu-sự thành đại-sự, lâu ngày ắt tranh ngôi chánh-hậu chớ chẳng không. Em ta là Nguyệt-Kiều, làm tôi đã chầy ngày, nghỉ lại mà coi ! lẽ thời chức ấy về tay mới phải, bao nỗ làm đường bĩ mặt cho đành !

Phụng-Cơ nói. — Dạ ! trướng tiền ra mắc, cúi lạy mẫu-nghi, ngựa trông lượng cả bồ che, đoái chút phận hèn bồ-liều.

Ngọc-Dung nói. — Thế-nữ ! lấy nệm hoa mà trải cho bà thứ ngồi. Mừng cho em tốt phước, gấm lại chị dám bì ; em hơn là hơn chức chánh-cung kia mà thôi, bề nhan-sắc kém bà thứ-hậu ! Thế-nữ ! vào lấy năm quan tiền, lễ mừng cho bà thứ về đánh bài. Tiền cho em lấy thảo, tới ra mắc chị giả ơn. Chẳng mấy khi bà thứ qua đến đây lễ thời, trông yến-diên tiệc đãi mà chơi, e của mấy lịnh năn đòi hỏi cho nên chị không dám cầm.

Phàn-phụng-Cơ nói. — Dạ bẩm bà tôi về.

Ngọc-Dung nói. — Thấy mặt tay chung bủn rủn, trong lòng sục sục máu lên.

Thế-nữ nói. — Trong thế bà ghen đó thế ?

Ngọc-Dung nói. — Ghen thời chẳng phải ghen. Ới mần rần ! tao thấy con Phụng-Cơ ghét nên quá ghét ! đi các con Tbũy, hoã năn tương-khắc, chánh, thứ ắt chẳng hoà ! Thế-nữ ! đòi Nguyệt-Kiều em ta, mau kíp thực-phòng có việc.

Nguyệt-Kiều nói. — Dạ ! chị cho tin đòi kíp, em tưởng có việc cần. Thừa chị việc chi lành dữ khá phân, mần rần mà khí sắc xem dường ai-hận ?

Ngọc-Dung nói. — Không việc chi mà hận, có một việc nực cười đi em ; tưởng phất ta lại với phi người, phi người lớn phi ta quá thẹn. Em chẳng hay chi sao ? Đẹp nghe thánh-thượng, năm thấy chiêm-bao, dung nàng Phụng-nương-Cơ nhan-nhân. Hèn chi mà tự thuở chỉ tư, người không nghĩ. Dầu chẳng yêu bạn củ, thì cũng đoái chút công ; em chầy ngày còn chức Tam-cung, nó mấy bữa nó quyền Thứ-hậu. Bối rứa cho nên, chị hồ em quá xấu, gấm

thẹn phận chị rất nhờ. Em ! Luận mưu chi mà khữ, mà trừ, kéo dề vậy thiệt em, thiệt chị.

Nguyệt-Kiều nói. — Dạ Lời dám can hiền-tĩ, xin nạp gián mui-nương. Thưa chị, hễ là người ở đời, dụng phước đức mà thôi, bằng lo mưu kế mà hại người.... Thưa chị, hễ là cơ thâm họa diệt thâm, lượng đại phước diệt đại. Thưa chị nghĩ lại mà coi. Hương Tề-trào vinh hiển nhưt trường, có phải, dòng Tạ-thị phong-lưu ba họ. Như chị em ta : Lấy hết ngay thờ chúa, đâu nỡ nghịch đạo tôi. Thưa chị ! Bấy chị em đều hưởng lộc trời, tam-sanh gấm cũng đã tốt phước. Thưa chị ! Gương trước soi vặc-vặc, bằng sử dề đời-đời, hễ ngậm máu phun người, ắt nhờ chừa lỗ miệng. Đức hạnh nàng Khương tua vẹn, hơn từ gả Mạnh khá tề, chớ âm mưu người Lữ một phen, ắt có thuở dề nhờ tộc-phái. Thưa chị nghĩ lại mà coi. Xin hồi tâm lượng lại, nghe tiêu-mui phân qua ; muốn cho miên-viễn Tạ-gia, thời phải kính nhường Phàn-thị.

Ngọc-Dung nói. — Kính nhường là kính nhường làm sao cho đặng, em có kính thời kính chớ chị không nhường. Tưởng chẳng bằng lòng chị, lo thẹn đến mặt em ; bây giờ ngồi vậy mà coi, khi khác biết làm sao đặng. Chử công-qui đại-tượng, ninh-kỷ mạc-ninh tha. Chị nói cho em biết. Trước xin toan dứt cội Phàn-gia, dề sau ắt bẻ chồi Tạ-thị. Chị sợ hồ, em không biết hồ, thiệt lòng bấy lụy, buồn lời nói dâm dề ; vậy còn lo với làm chi, trở lại nằm cho yên giấc !

Vua nói. — Từ bá-quan triều-sĩ, đồng dâng-dâng công-khanh. Nội-thị ! Truyền khai chúc tửu-diên, chư công giai cộng-lạc.

Bá-quan nói bài dâng. — Vạn-thọ, vạn-thọ huê phùng hưởng, tăng thánh-thọ vô-cương. Nguyên chúa, nguyên chúa, tu đức hóa, chúc thánh-thọ vô-cương. Chư bang giai triều-cống, chư ban giai triều-cống, tăng thánh-thọ vô-cương. Ân đàm phù thảo-mộc, tăng thánh-thọ vô-cương, tăng thánh-thọ vô-cương.

Đồng hát khách. — Diên trung hảo tửu chúc thiên-nhan, ngự thưởng xuân tiêu lễ hạ an ; xuân phất-phất triều-đơn phụng, vô lộ phi-phi yến thưởng lan ; kính chúc hoàng-trào an đơn thạch, thể như Đông-hải, thọ như san.

Vua nói. — Bá-quan ! Sơn-hậu nghe ngày trước, ngự-tiền có biểu-văn, vào xin quan trấn-thủ vô dân, chốn ấy thiệt ngưỡng triêm giáo-hóa. Rày trăm ban sắc hạ, phong Vương-ngoại

Định-Công, ra ngăn thủ ải-dồng, mặc võ dân thành thiết.

Phàn-Công nói. — *Muôn tâu !* Còn tướng câu trúc-nhứt, đầu quên chữ bồ thiên ; giúp chúa trông nghiệp chúa cho an, chần dân phải dùng dân làm trước. Đạo nhơn-thần hết sức, vì nước phải đương tuyên ; muôn năm bái tạ ngự-tiền, ngàn dặm xưng vương Sơn-hậu.

Nói tiếp. — *Diệm !* ra cho cha bảo đây con. Số là : Nay có lệnh triều-đình, sắc cho cha trọng trấn Sơn-thành. Ấy con nhà tướng theo làm nha-trǎo.

Phàn-Diệm nói. — *Cám thương bà Thứ-hậu, niềm phụ-tử cách xa ; lo chữ trung, trung lấy làm đầu, còn chữ hiếu, hiếu thời dễ dạ. Cám thương cha tuổi tác, trấn Sơn-hậu cỏi xa ; theo cùng cha trọn thảo với cha, nhưng mà : Lòng thương chị, muốn cho gần chị.*

Phàn-Công nói. — *Diệm !* Đứng nam-nhi chi-chí, gần làm vật trǐ trung.

Phàn-Diệm nói. — *Thưa cha !* Tuy là chưa đủ cánh đủ lông, nguyện theo giõi làm nha làm trǎo.

Tử-Trình nói. — *Dạ thưa anh !* Nay Thứ-hậu nghe tin mỗ phát, người cảm thương lụy ngọc khôn đành ; dạy tôi mau đến dinh hải, tống lễ thay huynh thượng lộ.

Phàn-Công nói. — *Thưa anh, như tôi :* Sự nhà đầu xiết kể, vì nước phải liều mình, miễn là cho rạng tiết trung-thần, đất Sơn-hậu dễ danh muôn thuở. *Thưa anh !* Anh vào tâu cung-nội, lǎo trọng kính Hoàng-phi, bảo đừng lo phương thảo làm chi, cần khuyên giữ niềm ngay cho trọn.

Phàn-Diệm nói. — *Dạ thưa bác !* Tôi nay Phàn-Diệm, thân-đệ Thứ-phi, rầy theo cha ra chốn Sơn-kỳ. *Bác có vào cung, rằng tôi gởi lạy chị, lệnh trời phải vậy.*

Tử-Trình nói. — *Thưa anh, sách có chữ : Bằng-hữu chỉ ư tín.* Lại anh với tôi là niềm cố-cự chi-giao. *Nay anh di-ngôn lại cho tôi, tôi đâu dám quên.* Chịu lời kim-thạch nầy trao, mỗi nhứt quĩ-thần dǎ xét. Cúi đầu bái biệt, quới-hữu hiền-huynh, tôi lại chốn long-đình, anh ra an dân nhận.

Hát nam. — *Dân nhận dǎ từ hiền-hữu, xin nhớ lời cố-cự chi-giao.*

Phàn-Công hát nam. — *Nghiêng vai làm lễ bạn vàng, đông-sơn đây tôi, nhận dǎi cách phân !*

Tử-Trình hát nam. — *Rầy ly hai ngǎ sǎm thương, sau thời cũng hiệp, một trường đệ-huynh.*

Phàn-Công nói. — *Quân !* Lệnh truyền quân-sĩ, xa mǎ thượng

trình, y nhứt lệnh đẳng hành, đến xưng vương Sơn-hậu.

Hát nam. — Nhứt lệnh xưng vương Sơn-hậu, dốc trọn niềm ngay thảo làm gương. *Như ta nay là :* Chỉ lâm bình định phong cương, cỏi bờ nức tiếng miều đường thơm danh. Thơ son tạc chỉ trung-thành, ngàn năm để tiếng nhứt tinh soi lòng.

Nói thêm. — *Tốt a !* Xem địa-thể Sơn-dông chẳng khác miền giang-chử. Trường-thành khoe hồ-cử, cao lũy đối long bàn ; cỏi bờ này trời đã đặt an, *chư-tướng ra khao lê-thứ* tuân y thể-thức *a !*

Phụng-Cơ nói. — *Dạ muốn tâu !* Dám tâu qua thiên-tử, xin bày tỏ hung trung, kể từ ngày hiệp mặt sân rồng, nay đã nhâm-thần kiết-tử.

Vua nói. — Có câu lão-bạn, mà đẳng sanh châu ; nghiệp Tề còn roi dẫu ngày sau, gìn thiện hởi lâu dài vận trước. *Nội-thị truyền cho lương-y ;* Truyền lương-y tấn dược, cho Thứ-hậu dưỡng thai, trăm còn đương chánh-trị ngôi trời, khá tua giữ bửu linh nhà nước.

Ngọc-Dung nói. — Mừng cho em tốt phước, gấm chi thiết vô duyên ; tức tối thay đau ruột đau gan, nóng nẩy bầy xầm mây xầm mặt. Chi cáo châu lui gót, em ở lại mà chầu, bệnh này thể hởi còn lâu, chừng ấy bao giờ thuyên giảm.

Vua nói. — *Thế nữ !* Hạ lệnh truyền thế-nữ, phò Chánh-hậu về cung, thang thuốc khá liệu dùng, đẳng trợ kỳ cấp chứng.

Nguyệt-Kiều nói. — *Thưa chi !* Căn bệnh chi chưa biết, khá nói lại em hay, do nào vật vả chơn tay, trần trọc chẳng an nệm chiếu *a chi ?*

Ngọc-Dung nói. — Căn bệnh chi mà hởi, nó buồn bức rất chĩnh ghê ! *Chớ em không hay việc chi mần răn ?* Gian-san nay đã về Phàn, cơ-nghiệp chẳng còn chi *Tạ rồi em.* Phụng-Cơ rày đã kíp thọ nhâm-thần, *chi nghĩ lại phải ghen.* Mười lăm năm không trần-máu một lần, gấm *Tạ-thị* khéo là vô vị. *Bởi vậy, phải dời em đến mà định thừa mưu* nào. Luận hà diệu toán đắc thần-cơ, kéo chầy ngày thứ-hậu khai huê, dùng cho kíp dừng cho kiết-tử.

Nguyệt-Kiều nói. — Hề là vì thiên-tử, có chơn mạng thánh-sanh. Sách có chữ ; Quốc-gia tương hưng tất hữu trình tường. Thời trời đã xuống nửa điềm lành, ta nữ dám sanh thói dữ. *Chớ tôi nghĩ lại ;* chữ *dinh, hư tiêu trưởng,* là số mạng do thiên. *Thưa chi :* Phận mình đã tuyệt-tự, phước người đẳng hậu-lai ; lẽ lấy nhơn lấy đức dỗi mại

mới phải cho, ta bao nỗ sanh ghen sanh ghét cho đánh. Thánh-nhơn có nói rằng: Thiên động khôi khôi sơ nhi bất lậu. Trời tuy thừa vậy, phép chẳng lọt mấy lòng. Thiên-địa thị chí-công, quỷ-thần vô bất chánh.

Ngọc-Dung nói. — Chẳng nói ra thì thôi, bằng nói ra: Hễ nói ra thời gian, có rằng bạn lại can. Trông thế mấy tao biết rồi! Em muốn: Xưng vương, xưng bá cho họ Phàn, lo chi phái chi dòng họ Tạ. Tưởng là chị ngã, thời có em nưng; hay đâu tai mọc quá sừng, mới biết da kia hơn ruột!

Nguyệt-Kiều nói. — Muốn cho lời ngọt, phải chịu tiếng cay. Nam-mô a-di-đà phật! Tôi nguyện cùng thiên-địa, quỷ-thần phen này; Rạng soi phủ có cao dày, tỏ xét về ai lỗi phải. Thừa chị! chị nói rằng em: Chẳng giống tôn, giống phái, thôi cho ai vì tổ vì tiên, đã khổ gián hai phen, chẳng nghe can thì chớ.

Ngọc-Dung nói. — Bớ Nguyệt-Kiều! Để cho mấy tôn họ Phàn tao nói thiệt cho mấy coi. Thế-nữ! ấy phủ cho thế-nữ, lẫn h bức tâm thơ đến trình với Thái-sư, mặc lệnh trên chế độ.

Thiên-Lăng nói. — Mặc tô hà yển, miệng nói lý lâm, giúp Tề-trào tuần mǎng oai hùm, phò Thiện-đế danh vang trướng phụng. Quyền Thái-sư chức trọng, mỗ Tạ-thị Thiên-Lăng. Nói cho phải: Dòng Tạ-gia hưởng lộc Tề-trào, tam đời danh thần, thất đời công-hầu, cũng là vị cực nhơn-thần. Trong chị quyền Chánh-bậu, Tam-cung, còn ba em cũng Công-hầu bảo-giá. Lòng ta muốn mǎn rǎn, cho thứ-dân dục vi sĩ, sĩ dục vi đại-phu, đại-phu dục vi công-khanh, công-khanh dục vi chư-hầu. Đến bậc chư-hầu cũng là khá; nhưng mà ta muốn mǎn rǎn, tùy ý ta muốn bất quật nhưt nhơn, thân lâm vạn thặng chi thừa. Lâm tranh thiên-hạ, tóm lấy giang-san, tìm tâm khả tĩ Mǎng, Tào, dục đoạt Tề-trào thổ vổ. Nhưng mà: Thấy nội trào nhiều kẻ anh-hùng, xem Tề-thất thế chưa diên-đảo, ta chưa quyết đó mà thôi.

Thế-nữ nói. — Tôi nay thế-nữ ở với Chánh-cung, thơ tin trình ông, lượng trên khai khán.

Thiên-Lăng nói. — Bà có dạy việc chi ngoài hay không?

Thế-nữ nói. — Chuyện chi trong thơ mà thôi.

Thiên-Lăng nói. — Chánh-cung ký thơ vu, trình giữ Thái-sư chiếu khán. Muốn kinh quới-tỷ bá-bá phúc! Nghiệp Tề nay đã hầu suy, giềng Thiện thiệt đã sa thế. Tề-vương bịnh ngặt, thang thuốc chẳng điều. Vả nay Phàn thứ-phỉ rầy vốn thọ thái; trước phải toan bề cội Phàn-gia, sau ngổ dặng đem về

Tạ-thị. Trong mặc tay hai chị, ngoài cây có lăm em, giang-san này chớ có ngồi coi, cơ-nghiệp ấy cấp thâu mưa lấy.

Nói tiếp. — Trời khiến trao phú-quới, về tay mỗi một mai. *Thế-nữ* ! *Thế-nữ* mau trưởng nội kíp lui, gởi lạy chị y như thử kẻ. *Quân* ! Lĩnh truyền quân-sĩ, dọn mái tây-hiên. *Quân* ! mau thỉnh bốn em, vây vui một tiệc.

Ôn-Đình nói. — Rày các em đủ mặt, đồng hoan lạc vui lòng, lâm tiệc thức anh-hùng, đương diên tri quân-tử.

Thiên-Lăng nói. — Các em ! Rày anh toan cử sự, buông lời bỏi các em. Anh em ta vốn một cục máu xắn ra làm năm làm bảy, có phải ai hay mần răn mà ngại. Trong là tâm là phúc, ngoài là trảo là nha. Số là : vả nay Phàn thứ-hậu khí thọ nhâm-thần, ngôi Thiên-vương bỗng dả hầu tàn, cẩu binh trọng thuốc thang vong phế. Chử rằng : Như-nhược thắng công-cường. Anh dốc lòng định-bá, đồ-vương, các em luận mưu nào khá nói ?

Ôn-Đình nói. -- *Thưa đại-ca* ! như anh em tôi. Muôn xe tài chưa bấy, địch trăm sức có dư; trong trảo-đình ai dám chống ta, ngoài biên-trấn nay đã ít mặt. Như ngôi trời anh dốc đoạt, thế nước có em phò; đứng anh-hùng là những mặt mo, trang hào-kiệt cho bằng họ Tạ.

Thiên-Lăng nói. -- Tài em biết chống trời bẻ đá, sức anh hay ngan biển rồng vàng. Như anh bây chừ : Muốn dụng mưu về Tạ giang-san, Tề-trào hỏi còn kiên hai gả. Nghe tài Khương-linh-Tá, hữu trung-dũng tuyệt luân; nức tiếng Đồng-kim-Lân, thị võ vạn phu nan địch. E chàng phản nghịch, chẳng khứng đầu ta; muốn cho bốn biển điều hòa, hai gả trừ cho dặng trước.

Ôn-Đình nói. — *Thưa anh* ! Dốc đoạt Tề-trào xả-tắc, lâm tranh Thiên-đế giang-san, sợ chi gả Đồng-kim-Lân với chàng Khương-linh-Tá. Sức em ước chống an hệ cả, tài nó dùng chưa dặng một cây, dầu lẽ nào một mỗ ra tay, chi cho đến các em mỗi cánh.

Thiên-Lăng nói. — Tật phong tri kinh thảo, phản dặng thức thành thần. Như ta chừ : Phải dùng mưu tiên thức kỳ-nhơn, dụ cho dặng lòng người mới dề. *Quân* ! Truyền quân y lĩnh, lập Tiểu-giang-san. Cũng có các có lâu, cũng có đài có Tạ, chẳng khác triều-đình thiên-hạ, dường như Thiên-tử ngự chi, xuất diện hữu cảnh-kỳ, tại vị nghi phụng-võ. Vậy mới xưng rằng tiếm, ai chẳng gọi rằng gian, quân-nhơn truyền văn-võ bá-quan, ngày mai đến Tạ-thành phó yến.

Triệu-khắc-Thường nói. -- Quyển Đại-phu trực gián, lão nay Triệu-khắc-Thường, trung thành giồi rạng lòng gương, ngời khi danh ly tánh nước. *Như lão này :* Thường ưu-quân ái-quốc, lâm khử-bạo trừ-tàn, ngoài trăm họ dặng an, trong cửu-trùng khỏe mạnh. Rày nghe Thánh-đế tiểu dạng chằng an, Tạ-thiên-Lăng gả có lòng gian, mưu lập Tiểu-gian-san gấm ghé. Lão tướng trong thời thế, vãi tuổi tác này, cơ-nghiệp Tề dầu những đôi hai, giềng mối Thiện phút đã mất mát ! tướng thương mà bàn bạc, tiếc không lại tuổi xanh.

Nói tiếp. — Nay thẳng Tạ-thiên-Lăng nó thấy linh Thiên-tử tiểu dạng chằng an, nó tiếm chỉ linh Thiên-tử, nó lập Tiểu-giang-san, nó lại sai quân nó qua dời ta qua phó yển cùng nó. Ta đi mần răn cho phải, mà có không đi cũng không xong. Vả nó là quyền thượng-liêu, còn ta là bực hạ-liêu, nếu ta không đi thời mang lỗi cùng nó, thế phải đi mới xong cho. Ấu là chi nữa : Mau kíp tới Tạ-thành, cùng các quan phó yển.

Khương-linh-Tá nói. — Dốc phò an trùng chia, lâm giúp vững giềng ba, quyền bảo-giá long-xa, mỗ tánh Khương-linh-Tá. *Như tôi :* Tài ước dấy non ly ngựa, chỉ lâm qua biển nung xe. Chút bẽm vì trạc chống sông sương, chưa dặng dụng lũy nghiêng thành dỡ. Rày nghe họ Tạ lập Tiểu-giang-san. Nay linh thiên-tử người tiểu dạng chằng an, lễ thì hẳn phải đi cầu phù linh thuốc hiệu, cho người mới phải cho. Ới mần răn ! nó lại mời các quan đến phó yển cùng nó, nghỉ lại mà coi !

Nói tiếp. — Trên chín-trùng thế nhấp chằng an, dưới năm Tạ mong sanh phản biển. Nay vì bá-quân triều-đình phó yển cùng nó, nó lại cho dời ta, vậy ta cũng nên qua coi ý các quan, ông mô, ông mô trung-quân ái-quốc cho biết. Trước là qua phó yển, sau coi ý quan liêu, một mình đã luận lại bàn, sao cho biết kẻ trung người nịnh.

Kim-Lân nói. — Chức phong hầu ngự-mả, tôi nay Đồng-kim-Lân, dưới tăng biết dân an, trên lại hay trí chúa. Nay tôi chức công-hầu mần răn, chẳng qua là thừa phụ-ẩm. Nhưng mà công-hầu là người ta kìa, binh-quyền lớn nha-trảo đông, anh em nhiều. Còn công-hầu như tôi : Hềm một tay chưa đủ, nên ít sức bẽ trời ; Tiểu-giang-san tăng mắng bên tai, quả mưu Tạ-thiên-Lăng trở mặt. Nay Tạ-thiên-Lăng nó dụng chước quỷ mưu thần, khi cô hồ mị, lâm tranh cơ-nghiệp Tề-trảo cũng đã lâu ; xưa còn Phàn-định-Công từng cư tại

trào, nó bí nhi bất phát. Nay lệnh Thiên-tử đã sai Phán-định-Công trấn Sơn-hậu-thành, còn một mình tôi nhứt mợc nan chi đại hạ. Thương hại ử! Thành nghiêng ít kể đắp bồi, lũy mỏng không người vai gánh; than rằng đạo chúa nghĩa tôi, thẹn với thần-tôn thánh-tổ.

Nói tiếp. -- Nghĩ lại Thiên-Lăng làm ra có sự này, nếu mà, tôi điềm nhiên tọa thị, chỉ cho khỏi trong thiên-hạ bán sáng rằng: Tôi a ý khúc tưng. Nhưng mà, tôi lại cạy trí bất cầu nhơn, tôi nguyện cùng thiên-địa quỷ-thần phen này: Trời đất soi dạ mờ, quỷ-thần chứng lòng này. Thôi thôi, nay lệnh Thiên-tử người bình trọng, nó lại tiếm Thiên-tử chi vị, nó lập Tiểu-gian-san, chẳng biết nó bắt chước đời mô? Ở họa là. Nó bắt chước theo đời Hôn. Đời nhà Hôn có Đồng Thái-sư tên là Đồng-Trác, lập ô-mi phủ-thượng chiếm trào-đình chi vạn, hạ quân quần-liêu chi thế, như ai có a ý khúc tưng cùng nó, thì nó nhiều sanh, có ai trung-quân ái-quốc thì nó dĩ oai tru chi, sát Ôn-hầu trưởng nội, tru sĩ-tốt hoành môn. Ấy là đời nhà Hôn làm vậy thì phải! Văn-võ kiêm toàn, văn thời có thẳng Lý-Nhu, võ cạy thẳng Lữ-Bố, nó mới làm nên cơ nghiệp. Ấy là đời nhà Hôn, chớ như đời Tề, tôi nghĩ lại. Đời Tề không Lữ-phụng-Tiên tôi hỏi: Sao Ta-thị học đời Đồng-Trác? Nay Thiên-Lăng đời các quan phó yển, chỉ cho khỏi nó đời ta: nếu ta qua cũng không dặng, có nói cũng không xong. Nghĩ lại sách có nói rằng: Trung-quân thời xử nghĩa mới dặng, còn ái-quốc tiên bảo kỳ thân. Phải chi. Chẳng vì Tề xả-tắc, tôi coi Ta giang-san đó chút. Thánh-nhơn người có ghi rằng: Quân-tử chi nhơn tức bất siêng phi lễ chi ngôn, nhĩ bất thính phi lễ chi thính. Ta dầu ngay tới đó cũng gian. Nếu mà: Gian không lánh ắt là mang họa. Quân! Lệnh truyền thù-hạ, lời cáo liêu-quan, rằng ông bình trọng chưa an, còn hỡi thuốc thang điều trị.

Thiên-Lăng nói. -- Võ-bá văn-ban đủ mặt, nhơn sao thiếu Ngự-mả-hầu?

Bá-quan nói. -- Thừa quan Ngự-mả cáo bệnh.

Thiên-Lăng nói. -- Mời bá-quan triều-sĩ, trên dưới khá phân ngôi, đều cất chén cho vui, tửu lệnh nghiêm quân lệnh.

Triệu-khắc-Thường nói. -- Chuông kia chẳng đánh sao biết tiếng kêu, đủ văn-võ quần-liêu, già xin phân một sự. Hễ đạo làm thần-tử, cho tận hiếu tận trung. Ở đương khi chẳng tiện mình rỗng, găm lại vui chi mà ầm. Cần nên thành tâm khẩn nguyện, cầu thêm tuổi cho vua. Có phải,

vui đều vui lo cũng đều lo, vậy mới gọi ưu-quân ái-quốc. Có mớ, trên thánh-thẻ nằm không an giấc, dưới chúng ta đâu dễ toại năm mùi; ai rằng êm thắm lỗ tai, lão rằng lão ngở nghiêng con mắt!

Thiên-Lãng nói. -- *Coi nời!* Triệu-khắc-Thường muốn chết, lời nói chẳng kiên ta; giữ cho trọn thân già, kéo đầu rơi xuống đất!

Triệu-khắc-Thường nói. -- Phừng-phừng mặt đỏ, sục-sục dầu sôi, cầm gươm nọ giá lên, Tạ-tặc bây khi mỗ. *Bớ bây!* Hưởng lộc nước khi nghèo chẳng giúp, chịu quyền vua sao thuở yếu chẳng đền; chẳng bằng loài săn cõ thú-cầm. *Tao biết bây làm có sự ra là:* Bây đốc đoạt Tề-trào thổ-vỏ, nên dùng mưu lập Tiều-giang-san; đức Thánh-hoàng đương trị ngôi trời, sao bây tiếm lễ quốc-gia đường ấy? *Bá quan đứng dậy!* Thấy bá-quan đều tưng nhĩ giao đầu. *Bớ các quan làm vậy.* Nếu vậy đành mặc giáp cầm đao, về cải phục vận quần mang yếm. Nếu từ này mũi bạc, sao khữ dặng gian-tà, còi bào-y nguyện gấn sức già, quyết phá Tiều-giang-san họ Tạ

Thiên-Lãng nói. -- *Chuyển lời-dình chi nộ, phần thích-lich chi oai.* Ôn-Đình! Phú Ôn-Đình em khá ra tay, chém đầu gả để răn muôn chúng.

Ôn-Đình nói. -- Triệu-khắc-Thường đầu gả, nay nạp trước bệ tiền, văn-ban võ-tướng đều nhìn, ai thuận nghịch đường nào khá nói thữ nào!

Bá-quan nói. -- *Dạ!* Ôn Thái-sư trọng đãi, hàng trào-sĩ no say, át dả xể bóng tây, quần-thần xin lui gót.

Linh-Tá nói. -- *Cám thương người nghĩa khí, hận bấy kẻ gian-thần, cơ-nghiệp Tề chẳng khác cánh chuồng, binh-quyền Tạ dường như đá chắc.* *Đương khi trong tiệc, thẳng Ôn-Đình nó chém Triệu-khắc-Thường.* Tôi cũng muốn ra tay thủ đoạn, cứu lấy Triệu-khắc-Thường lắm chúc. *Ngặt phải một thẳng thì mỗ dám đương, năm bảy chú biết làm sao chống cho dặng.* Thêm bá-quan ai nấy, đều húy tử tham sanh dễ mạnh chi một sợ chỉ mảnh, mà gấn sức treo chuông cho nời. *Bởi vậy cần cái răng chắc tất lưỡi, âm tẩm phổi xót lá gan;* há rằng sợ loài gian, trượng-phu, đừng thối chí. *Bây giờ tôi hội ý, nhớ tới Đồng-kim-Lân, gả ấy nên một dặng trung-thần, mau kíp tới thăm người nghĩa-sĩ.*

Kim-Lân nói. -- *Húy anh!* Thưa em cam thất lễ, cáo với hiền-huynh. *Thưa anh* nghe anh sang phó yến Tạ-Thành, trong tiếp đãi hậu hay là bạc?

Linh-Tá nói. -- Thừa anh ! Yến ẩm chi mà hậu mà bạc
Yến Tạ-thái-sư chẳng khác yến Đồng-thái-sư.

Kim-Lân nói. -- Anh mần răn mà chương dữ anh ? Đồng-
thái-sư là đời nhà Hôn, Tạ-thái-sư chẳng là đời nhà Tề,
mần răn bì cho đặng anh ?

Linh-Tá nói. -- Thừa nó bì đặng đi anh. Dụng binh quyền
tiếm lễ quốc-gia, nó lại dĩ mưu lược răn lòng triều-sĩ.

Kim-Lân nói. -- Thừa anh ! hăn làm đà lộng lắm, chẳng
phải lộng mần răn. Lập Tiểu-giang-san khởi Ngụy, đốc lòng
tiếm đoạt bầu trời. Thế nội trào khi có ông nào trung-quân
ái-quốc, thế cũng có phản lộng cùng nó chớ ?

Linh-Tá nói. -- Thừa anh cũng có mà ! Vì lời ngay người
Triệu-khắc-Thường. Ôn-Đình chém đầu bêu giữa tiệc.

Kim-Lân nói. -- Chớ nội trào không mô mà cứu lấy Khắc-
Thường, để cho Ôn-Đình chém đi vậy anh ?

Linh-Tá nói. -- Nào có ai ở mô ! Ai ai đều phách lạc,
người người thấy kinh hồn !

Kim-Lân nói. -- Mần rủa, khi bây chừ có anh đó chớ ?

Linh-Tá nói. -- Thừa anh ! Có tôi làm chi tôi mà kể : nào
như tịch nhứt bôi chi thủy, an năn cứu vạn xa chi hỏa. Tôi
dường như nước gáo tay cầm, tưới sao tặc muôn xe lửa dầy.

Kim-Lân nói. -- Thương hại cơn mần rủa, anh có nhớ
chạy qua nói cùng tôi.

Linh-Tá nói. -- Tiệc trung vừa mần trở lại bồn dinh, lật
đặt qua tở cùng hiền-huynh, việc chung thì đặng tường
bồn mạc.

Kim-Lân nói. -- Bồng gió qua trước mặt, dường tán loạn
tâm thần, bịnh ba phần nay lại bảy phần, tạ huynh-trưởng
cáo cùng xin nghĩ.

Linh-Tá nói. -- Tường bấy sự nội trào mần rủa, anh đi
không đặng có tôi, tôi đi về nói lại cho mà nghe, anh bảo
quân lấy chiếu, gối nằm nghĩ. Anh một hai cũng cáo đi. Là
tướng việc nhà việc nước, cậy cùng làm kiến làm vai.

Kim-Lân nói. -- Cũng kỳ ! Xin anh bảo-giá có làm cánh
vai, chẳng là kẻ binh-quyền lớn, nha-trảo đông, anh em
nhiều, thời anh làm cánh vai, chớ như tôi làm vai làm cánh
chi. Những đũa đau gần chết, anh làm vai kiến chi anh ?

Linh-Tá nói. -- Ai đâu mà nói xoi gan đâm ruột người ta
thì thôi ! Ai hay là giả chứng cáo bịnh mà dưỡng thân ?

Kim-Lân nói. -- Tôi đau thời tôi nói tôi đau, chớ tôi sợ
chi ai mà tôi giả anh.

Linh-Tá nói. — Anh không sợ mần rần, mà anh nghe tôi nói có bấy nhiêu lời thôi ? Nghe qua bỗng chúc kinh hồn, rủ riệt dường như mất vía ! mà anh rằng không sợ à ?

Kim-Lân nói. — Anh Bão-giá ! Tôi chẳng sợ khi trong tiệc thăng Ôn-Đình chém Khắc-Thường, chạy về đây hơn hải như mặt chết đói, tôi chẳng mần-rần anh.

Linh-Tá nói. -- Bớ anh Ngự-mả ! Anh nói bình bỏ cơm bỏ cháo, đau cứ theo nói tướng hoài ! Tôi hỏi anh chớ : Làm sao rằng nghĩa-sĩ, làm sao gọi trung-cang. Nói thời mịch lòng anh. Như anh : Năm trời mình giữ lộc mà ăn, như nhuộm ấy sao mà chẳng hổ.

Kim-Lân nói. — Hiền-huynh sao có kế toán cho miên ; bình dường này cơm thuốc chẳng an, sao nhà gã lại rằng bình giả.

Linh-Tá nói — Một hai anh nói anh đau mà thôi. Quân bây ! đỡ dậy cho tao coi khinh hay trọng. Đau mặt đỏ như hoa vông, cổ tay tròn như ống chũ mà gọi rằng đau. Chẳng nằm trong dạ gã, song đã biết ý chàng, khi sắc ấy mỗ coi quả là người không bình.

Kim-Lân nói. -- Bình tôi cơm thuốc không an, anh nói rằng tôi không bình. Nếu vậy anh là ông Biễn-Thước đó thể !

Linh-Tá nói. -- Ồ Biễn-Thước là tôi, tôi là Biễn-Thước đây

Kim-Lân nói. -- Quân bây ! đỡ tao dậy, đừng tao hỏi ông Biễn-Thước một hai điều. Dám thừa ông Biễn-Thước, khi trong tiệc Ôn-Đình chém Khắc-Thường, có ông Biễn-Thước đó, sao ông không cho một hai thang thuốc chi chi ? mà huờn cái đầu lại cho Triệu-khắc-Thường a ông ?

Linh-Tá nói. -- Như ông Biễn-Thước là cứu bình mà thôi, chớ nó chém đứt đầu rồi ông làm sao cho đừng kia !

Kim-Lân nói. -- Bớ ông Biễn-Thước ! khi nó chém đứt đầu đi rồi, thời ông cứu cho đừng tôi mới gọi ông là Biễn-Thước cho chớ.

Linh-Tá nói. -- Đương khi quốc-gia nguy biến, đến nói chuyện cùng anh, anh cứ câu tướng nói hoài đi, làm sao đừng an nhà lợi nước. Bớ anh Ngự-mả ! có chữ rằng : Đương vi nhi vi, bất đương vi nhi bất vi. Bớ anh này : Như tôi, chim muốn bay hèm vì thiếu cánh, còn rắn muốn chạy ngật nôi không đầu. Nói ra thời mịch lòng anh. Kham tiếc thay cơm áo Tề-trào, mà phí dãi cho loài thảo-giải. Bớ anh ! tôi về.

Kim-Lân nói. -- Bớ anh Bão-giá ! Tạ-tặc ải ải ! Tướng Tạ-tặc gan dường lửa đốt, hận Thiên-Lăng ruột tợ dầu sôi. Ai từng ở dưới trời mà chẳng kiên phép nước ? Bớ bây ! Tao

nói thiệt. Tôi ngay nào sợ thác, sợ thác chẳng tôi ngay. Hỏi : Sao họ Khương đứng vậy chấp tay, để họ Tạ lẫn loạn đường ấy ? Nào chứ trung-quân ái-quốc đi đâu ? Phên này mỗ quyết đến phá Tiểu-gian-san ; tổ lòng miên trời đất chẳng hờn, soi dạ mỗ quỷ-thần không trách. Bớ gia-tướng ! gia-tướng ! Truyền tam-quân đai-giáp, tốc tốc tụt trưởng-tiền.

Nói tiếp. — Rày Tạ-thị chẳng lành mong sanh thói dữ, lập Tiểu-gian-san khởi nguy, tiệt trung giết Triệu-khắc-Thường. Phên này, mỗ dốc lòng vì nước vì dân, ấy các người, khá gần sức trừ tàn khử bạo.

Chư-tướng nói. -- Dạ ! Bé cơm áo lớn cùng cơm áo, thầy ngay vua tở cũng ngay vua. Phên này, diệt gian-thần vì quốc vong xu, trừ Tạ-thị phẫn thân trời cốt.

Kim-Lân nói. — Đà ưng dạ dưới trên, hảo đại cang sĩ tốt. Nghe ta dặn. Tôi chốn thác mưa từ chốn thác, gặp cơn nghèo chớ lánh cơn nghèo, sống ngay vua sống cũng danh biên, thác vì nước thác còn rở tiếc. Truyền chỉnh tu binh giáp, liệt đẳng chúc huy hoàng, y nhưt lệnh đề thương, đáo Tạ-thành sát tẩn a !

Hiệu-quân nói. -- Dạ dạ ! Chúng tôi quân-sĩ thấy Đồng-Kim-Lân, đèn đuốc rạng ngời rần-rần người ngựa, tới phá Tiểu-giang-san họ Tạ.

Linh-Tá nói. -- Thành trung khởi hỏa khởi hỏa, ương cấp trì ngư trì ngư. Bớ chúng tướng ! Ấy : Truyền tam-quân chốn thác mưa từ, mau mau tới Tạ-thành cứu cấp.

Thiên-Lăng nói. — Đồng-kim-Lân, mang giáp tới thành Tạ việc chi ? Xem đường chỉnh túc binh oai, lập mã hoành môn khẩn khái.

Kim-Lân nói. — Bớ bầy ! tao hỏi : Bia Mãng còn để lại, gương Tào chẳng soi qua ; sao nhà người tiếm lễ quốc-gia, có lập Tiểu-giang-san đường ấy ? Bớ Thiên-Lăng ! Như người : Vi thần đà bất-chánh, sự chúa lại vô ân ; hai người lành có chí hồi thiên, tru đẳng nghịch hữu công trực nhưt. Trời đâu sanh hai mặt, nước đề có hai vua : ba họ mây hưởng lộc Tề-vương, anh em gả cướp ngôi Thiên-đế. Nói thiệt : Nay mỗ gánh Tề-trào xả-tắc, quyết xây tay phá Tiểu-giang-san, ai dẫu còn mỗ quyết chẳng còn, ta dẫu mất danh kia chẳng mất.

Thiên-Lăng nói. — Cả quyết chớ cả quyết, Kim-Lân hỏi Kim-Lân ! Ôn-Đình ! Ôn-Đình em gần thừa sức thần, chém đầu Đồng đề răn muôn chúng.

Ôn-Đinh nói. — Người chẳng qua một tướng, là đồng-sĩ thiếu-niên; có tài thời đối địch cùng miên, cầm dặng mồ, mồ cho người phá.

Kim-Lân nói. — Khắc-Thường mà sợ gã, mặt này chẳng kiên người: nguyên bất cố thấy hài, nề ngã thề lưỡng lập.

Lôi-Nhược, Lôi-Vân, Lôi-Phong nói. — Hảo-hơn chơn hảo-hơn, anh-hùng thị anh-hùng! *Dạ!* Ba em xin vượt mã đề thương, nguyên bất sống Đồng-kim-Lân trận thượng.

Thiên-Lăng nói. — Các em! Chử nan cầu nhứt tướng, câu vị đắc thiên-kim, thiết tài Đồng-kim-Lân, quả nên trang phụ phụng. Các em đình thương lại đã, để anh hỏi tướng-quân Đồng-kim-Lân. Bớ tướng-quân Kim-Lân! ối! Tiếng người danh tướng, sao chẳng biết vận thời. Có chử rằng: Lương cầm trạch mộc nhi thê, hiền-thần trạch quân nhi sự. Như người Khủng lòng đầu Tạ, dặng thâu lấy nghiệp Tề, chử công-hầu cũng chẳng mất chi, còn trường phú-quới chung thân vinh-hiến.

Kim-Lân nói. — Đổ Thái-sư có biết, lòng mồ muốn đầu ai?

Thiên-Lăng nói. — Mần rần ta lại chẳng biết, tướng-quân là trí-tướng. Tới ra tài cho biết thừa tài, thiết nhà gã về đầu họ Tạ chớ đầu ai!

Kim-Lân nói. — Khoái ý, khoái ý! hoan tai, hoan tai! trúng ngô tâm chi đại. Bớ quân! quân! Kíp hạ mã đầu lai.

Thiên-Lăng nói. — Truyền châm lục nghị, mau chước tam bôi, mời Đồng-tướng Kim-Lân, vầy vui chơi tiệc ngọc.

Kim-Lân nói. — Nay Thái-sư mới biết lòng tôi, lòng tôi biết Thái-sư những trước. Luận Tề-trào cơ-nghiệp, sau về Tạ-giang-san, nên cáo bịnh ngũ dôm, dẹp chẳng qua phó yến. Thấy lưỡng cả hiền, ngu bất biện, ngọc-thạch bất phân, nên dụng mưu tôi mới ra quân, ấy là kế thi công hàng tướng. Ôn Thái-sư quật dụng, thử cho biết tài năng, dể dâm đầu bẽ nạng chống trời, mà lưỡng cát lấp hồ cho cạn.

Thiên-Lăng nói. — Xem dường đồng cảm, người ngựa sum nghiêm. *Linh-Tá!* Việc chi nên tới thành miên, lợi-kiểm sao cầm tay gã?

Linh-Tá nói. — Dốc đem binh-mã, tới bắt Kim-Lân, tiên-thần sao lẫn loạn đại-thần, găm tội ấy dả nên đáng tội. Về Tạ-thị vẹn thâu một mối, lấy Tề-trào đồ sộ muôn xe, nên gấn thừa sức tôi, vì lòng phò tôn-chúa. Ai dám đương cùng mồ, mặt nào cự lại miên, sẽ nhường cho phá Tiêu-giang-san, thật mặt ấy gánh Tề thồ vô.



Thiên-Lãng nói. — Hảo a! Chim khôn chọn cây lành mà đỗ, tôi hiền tìm chúa rạng mà thờ. Ta khá khen đó! Đồng về ta, Khương cũng về ta, hai người phục bốn phương đều phục. Thêm phú-quối nhứt trường cộng hưởng vô tay nôi chiếu cưỡi dài, khen hai gả đầu mình bối ẩm. Quân! Lấy vàng thưởng tài hai gã đây.

Ôn-Đình nói. — Thiết hai gã nên tài hảo-hơn, lại biết thời bỉ-thời hưng vong. Nói thiết. Anh ta dầu đặt vững nghiệp hồng, lo chi chẳng phò an chơn vạt.

Lân, Tá đồng nói. — Dạ! Hai tôi đã nên tâm nên phúc, một lòng nguyện làm trảo làm nha; nghiêng tai bái tạ Thái-sư, dưới trướng giả từ chur vị.

Linh-Tá nói. — Sao anh làm sự chương, dường như rắn di ngan, dầu việc chi cũng có tin sang, tôi tới đó mười phần mất chín.

Kim-Lân nói. — Thưa anh! như em này: Đốc trừ an họ Tạ, kéo lâu rồi nghiệp Tạ, nên tới Tạ-thành ra sức tranh phong, dư trăm hiệp bắt phân lưỡng hồ. Nó cũng có tài, mà tôi cũng liễu mình. Bao nài thân thân mỗ, chỉ quăn mình ta, cảm thương cơ-nghiệp Tề-gia, phải quyền biến giả đầu họ Tạ. Lòng tôi chưa hiệp ý, hưu cự khá bày lời, do nào binh mả đến nơi, ra sức trở đương đương ấy?

Linh-Tá nói. — Thưa anh! Tôi làm thủ nghĩa, chỉ đốc xá sanh; nghe tin anh tới phá Tạ-thành, nên tiểu-đệ đem binh tới cứu. Bởi rứa nên tôi tới thấy anh lếu láu, tôi giống đũa ngấn ngơ; cũng ví như chết đuối vịn bờ, cực nên phải lấy anh tôi gỡ. Anh còn biết khi nghèo mà biến tôi chẳng hay cơ tưng dụng quyền; anh còn hay lộng giả thành chơn, tôi cũng biết dĩ hư vi thiết.

Kim-Lân nói. — Thưa anh! Vì nước anh còn chẳng nại, ngay vua em dễ sá bao; hết sức lo cơ-nghiệp Tề-trào, hai ta nguyện hạ đao huyết-thệ.

Lân, Tá đồng lập thệ nói. — Đồng, Khương hai họ, Linh-Tá, Kim-Lân, nguyện tận tâm báo quốc, phân phú giữ quĩ-thần; hết sức trí Thuấn, Nghiêu chi thượng, ra tay phò Tề-thất giang-san, ai thất ước đầu mình bối ẩm, nguyện chứng tri thiên-địa tội phàn.

Linh-Tá nói. — Thưa anh! Tuy khác bồn khác căn, thiết là tâm là phúc, anh dầu sống tôi dầu thác, sống thác luận số ân; tôi dầu mất anh dầu còn, mất còn cho trọn nghĩa.

Kim-Lân nói. — Rày ta đã rộng phương quyền biện, Tạ-

thái-sư chẳng chút nghi hềm, các người chưa dặng nằm an, miệng mồm hời còn ngậm đắng.

Nguyệt-Kiều nói. — Dòm xem Tề-thất, thể đã cheo leo, sớm canh gà các phụng vắng teo, lơ bóng mát màn rờng hời chực. *Nhưng con quốc-gia khuyh nguy màn rứa này :* Ít kẻ mưu gia mưu quốc, nhiều người ỷ thế ỷ thần, lòng ta ái ngại còn ngờ, em thiếp Thiên-Lãng phản loạn. Số trời khôn hện, mạch nước diên xao, e khi biến hóa ruộng dâu, sợ nổi cồn xa thành vực. Thánh-thể cơn phiến chưa giảm, khiến nên mình thiếp gầy mòn, quân thần đạo ấy lớn thay, cơn thuốc phải lo gìn giữ.

Vua nói. — Nào Phàn-Cơ Thứ-hậu, cùng Thái-giám Tử-Trình ! Trẫm tưởng là miên viễn lâu rờng, hay mỗ sớm phút dời xa hạc. Lấy ai gìn xả-tắc, lấy ai giữ giang-san. *Ớ thôi !* Trời đã xuống phước cho con, con hời còn nằm trong bụng mẹ. Hạ bút vài hàng di-chiếu, phú cho Thái-giám Tử-Trình ; khá chọn người nghĩa-sĩ trung-trinh, cho phải mặt quốc-gia sở cậy. Chớ theo người phế-đế, đừng học kẻ lộng quyền, làm sao rằng sự vong như sự tồn, vậy mới gọi sự sanh như sự tử. Lờ lạc theo cụm gió, phất phơ tách đường mây, hồn gởi chốn tiên-cung, phách noi miền di-lộ.

Phụng-Cơ thán. — Lụy uông-uông các phế cang, dẫn ước bá niên thành cầm tù, thù tri nhứt đán hóa tinh di !

Tử-Trình nói. — Giắc hạc còn chưa an chiếu, ngoài màn chớ tịch bi ai. *Thưa bà !* Hàm-ấn này giao lại cho tôi, bà mau khá lui vào cung viện.

Phụng-Cơ nói. — Lời vàng chưa dứt, khiến ấn ngọc trao tay, sao gả chẳng ngay, có mong sanh thói vậy ?

Tử-Trình nói. — Nếu bà toan cầm lại, e họa tới chẳng chầy. *Cam lỗi cùng thiên-địa quỷ-thần.* Ấu là : Kíp đoạt lấy ca tay, kéo hoa rơi trước mặt.

Nguyệt-Kiều nói. -- Nhà người tua đình bước, dặng ta hỏi một lời : Đoạt hàm-ấn cho ai, hay tranh công cho gả ?

Tử-Trình nói. -- *Bẩm bà hỏi kẻ hạ-thần làm chi ?* Tôi dốc về đầu Tả, nên đoạt lấy ấn Tề. Bà còn ngần dón làm chi, cho hạ-thần lập công tiên-kiến.

Nguyệt-Kiều nói. -- Ngửa than trời khôn thấu, cúi kêu đất dễ thông, lòng này ai dễ tin lòng, dạ nọ hềm chưa tỏ dạ. Người dốc lòng đầu Tả, nên đoạt lấy ấn Tề, ta là chi gả ý là chi, gió không động sao mà cây động ? Ông cha nay gầy dựng, con cháu mới dặng nhờ, áo Tề-trào mặc đã ấm

thân, cơm Thiện-đế ăn đã no dạ. Lẽ lấy nhơn mà trả, sao lấy oán mà đền; trên mình rồng dưới chiếu chưa an, bên màn ngọc ngời đã lòng phẫn. Vậy cũng chịu lời di-chỉ, tiên-đế gọi rằng ngay; ngời miệng nào nói với thế-gian, mặt nào còn xem trời đất?

Tữ-Trình nói. -- Khuyên đừng nói chước, bớt chờ ỡ mưu; ai từng dạ nọ ném ra, bà khiến ruột kia đem bỏ. Nói ra dường gió, thổi mát ngoài tai, tôi dám hỏi bà. Cơ-nghiệp Tề dành lại cho ai? Giang-san ấy về ai nói thử!

Nguyệt-Kiều nói. -- Cơ-nghiệp còn trên tay nhà gả, giang-san này trong bụng Thử-phi; lựa là ngời phải nói làm chi? Này ngời không tin ta, ta thề cho ngời coi. Cầm tay thiếp nguyện xin huyết thệ. Thiếp nay Tạ-thị Nguyệt-Kiều Tam-cung, thờ Thiện-vương dầu có hai lòng, gương trời xuống phân thây muôn đoạn.

Tữ-Trình nói. -- Xưa dạ lão còn nghi, nay lòng già mới hẳn. Bà trời, bà phật, cũng một nhánh cây đặng lá the, may trở đặng hoa thơm trái ngọt. Thừa hạ-thần xin lui gót, chờ lậu thừa sau tai; hăm-ấn này giao lại cho tôi, sao vậy cũng phò an nghiệp chúa.

Nói tiếp. -- Chút công hiền vì mỗ, dựng ấn ngọc cho ngời, Thiên-tử đã xe hạt sớm dời, dựng nghiệp cả Thái-sư tức vị.

Thiên-Lăng nói. -- Thiên-tử đã thừa lương kỵ hạc, quân băng, thần bất kiến diện, cam lỗi cùng bề-hạ.

Nói tiếp. -- *Tữ-Trình!* Ấn quốc-gia đại-bửu, việc ấy tại triều-đình, sao ngời dám quyền hành mà dựng cho mỗ?

Tữ-Trình nói. -- Thừa Thái-sư! Đã có tiên-hoàng di-chỉ cho nên hạ-thần phụng lệnh truyền.

Thiên-Lăng nói. -- Bất thắng chi hỉ, khoái lạc vô cùng! Các em! Các em đồng đai giáp chinh minh, nhập bửu-diện tức Hoàng-đế vị.

Nói tiếp. -- Nối ngôi Thiện-đế, trẫm hiệu Tạ-vương, pháp độ giỏi cự-chương, chế hóa noi tân-chánh. Sầm-Tô! Sầm-Tô ngời vưng lĩnh, ra trấn thủ ải-quan, phòng đảng mưu gian, ngăn loài chúng dữ. Còn bà Phan Thử-bậu, thì giam lại lãnh-cung, linh-cửu truyền kiết-nhứt sẽ dùng, giới dời trước Linh-sơn an táng. Bạc vàng trẫm thưởng, văn-vỏ bà quan, thôi châu tản hàng loan, phủ giá lui táng phụng. Lòng trời đã định, dạ chúng điều hòa; muôn năm chúc tuổi hoàng-gia, đời thanh-trị văn vưng kể tẩn.

(Thứ nhứt hết, xem tiếp qua thứ nhì)



LÊ-VĂN-THỊNH

dit

LÊ-PHƯỚC-THÀNH

LIBRAIRIE, N° 44 bis Halles Centrales, SAIGON

& N° 12, Rue Nguyễn-tấn-Nghiệm — CÀUKHO

Tại đây có bán Thơ, Tuồng, Truyện, Sách

CA ĐIỀU HÀNH VÂN

Tiệm Lê-phước-Thành
Tại chợ Sàigòn (Saigon)
Bán đủ tuồng thơ
Cùng là truyện tích.
Các thứ xưa nay
Đều đóng bìa xinh lịch.
Sách Trương-vĩnh-Ký
Đặt văn hay tao nhã thanh bai
Đặng mua về cháu con học hanh.
Thêm nhiều tuồng lạ
Kiếm thời cải-lương
Tiểu thuyết vui buồn
Các nhà tân soạn
Đều bán đủ tại đây
Giá tôi tinh thấp
Hơn các tiệm ngoài
Mua sĩ huê hồng
Cho năm mươi lăm phần trăm (55%)
Ở xa thời gửi theo nhà thơ
Tiện cho quý khách
Lãnh hàng thời phải giao ngân.

(Contre remboursement).

TUỒNG CẢI-LƯƠNG
THÙ NHÀ NỢ NƯỚC

Mới xuất bản xong, có năm trăm hình màu lốt lông lạc
Ở đâu cũng đều có bán. Nếu chỗ nào không có thì xin viết thư
đến Nhà-In Xưa-Nay thương nghị.

Đây là một tấm hình trong bốn tuồng này.



1^{re} EDITION 1^{re} FASCICULE

TIRAGE DE 2000 EXEMPLAIRES

EDITEUR: Lê Phước Chánh

Cau Khô

IMPRIMERIE XƯA-NAY, 22-67-32 BONG-HOÀ SAIGON

SAIGON LE 12 Septembre 30

P. LE DIRECTEUR
[Signature]

Hỏi ôi: "Anhhùng vắng mặt còn ai?"
"Đi về thay đổi mặc người dị bang!"

Tuồng này công chúng rất hoan nghinh.

In lần thứ nhì,

phòng diễn văn Nhà-In Xưa-Nay nhuận sắc lại thêm hay!